

BA ÔNG HỌC

Nhiều bậc cha mẹ khi sinh con thường đặt cho quý tử hay ái nữ những cái tên đầy ý nghĩa. Người thì ước mong ngày sau con sẽ công thành danh toại, giúp nước giúp đời hoặc ít ra cũng biết gìn giữ những đức tính tốt trong cư xử giao tiếp với mọi người.

Hơn trăm năm trước, Cụ Nguyễn Văn Toản, thân sinh Thi Sĩ Hàn Mặc Tử vì muốn con cái tuân theo lời dạy của Đảng Thánh Hiền nên đặt tên cho cả 5 đứa là Nhân Nghĩa Lễ Trí Tín.

Trong câu chuyện cô bé được cứu sống trên Đại Lộ Kinh Hoàng năm 1972, Thiếu úy Trần Khắc Báo nhận cô bé từ tay một chiến sĩ quân cụ. Khi đưa em vào Cô Nhi Viện Đà Nẵng, Ông đặt cho cái tên là Trần Thị Ngọc Bích. Sau đó Cô may mắn được anh lính Mỹ đem về nuôi nấng. Lớn lên Cô gia nhập quân đội Hoa Kỳ và thăng tiến tới cấp Trung tá Hải Quân, làm rạng danh cho cộng đồng Việt Nam tại xứ người. Đúng là viên ngọc quý như vị cha nuôi này hằng mơ ước.

Thuở xa xưa cũng vậy. Phải chăng vì mong muốn con chăm lo sách đèn nên nhiều người đặt cho con tên Học. Trong đó có ba nhân tài được ghi danh vào dòng sử Việt. Nhưng lớp hậu sinh đôi khi cũng làm lẫn giữa Ông này với Ông nọ khiến gây ra những cuộc tranh cãi bất hòa đáng tiếc.

Bài viết này xin mạo muội sơ lược cuộc đời và sự nghiệp của ba danh nhân đó với hy vọng góp phần tránh được những sai sót của một số người.

1. NGUYỄN THÁI HỌC (1902–1930)

Sinh quán Làng Thổ Tang, Phủ Vĩnh Tường, Tỉnh Vĩnh Yên.

Tốt nghiệp Trường Cao Đẳng Sư Phạm Hà Nội rồi học Cao Đẳng Thương Mại tại Trường Đại Học Đông Dương. Thời gian học ở đây Ông thường công khai phản đối hành vi phân biệt miệt thị sinh viên Việt Nam của một số giám thị và giáo viên người Pháp. Được bầu chọn vào chức vụ Lãnh Đạo Việt Nam Quốc Dân Đảng từ 1927 với chủ trương đánh đuổi thực dân Pháp, giành độc lập cho nước nhà.

Tuy là Đảng Cách Mạng đầu tiên của cả nước, nhưng đã phát triển nhanh chóng, kết nạp hàng vạn đảng viên thuộc mọi thành phần và lứa tuổi.

Do tình hình thúc đẩy, Đảng ra lệnh tấn công giặc Pháp khắp nhiều tỉnh thành ở miền Bắc vào tháng 2/1930. Đối phương phản công bằng các phương tiện vượt trội, chúng đưa cả phi cơ thả bom nhiều làng mạc, gây chết chóc cho hàng trăm dân quê.

Cuộc tổng khởi nghĩa bất thành, hàng ngàn đảng viên bị bắt giam, thủ tiêu hoặc lưu đày. Đảng Trưởng Nguyễn Thái Học cùng 12 đồng chí phải lên đoạn đầu đài sáng sớm ngày 17/06/1930. Đó là Ngày Tang Yên Bái. Ngay chiều hôm sau, Cô Nguyễn Thị Giang (Cô Giang) – vợ Nguyễn Thái Học đã anh dũng trung kiên tự sát bằng súng lục tại gốc cây đề Làng Đồng Vệ, cách Làng Thổ Tang chừng 1km, lúc ấy Cô mới 21 tuổi đời. Cái chết của Cô để lại nhiều nỗi nghẹn ngào xúc động thương tiếc trong tâm khảm nhiều người.

*** Danh tính 13 Liệt Sĩ Yên Bái được ghi theo thứ tự lên máy chém:**

1. Bùi Tử Toàn
2. Bùi Văn Chuẩn
3. Nguyễn An
4. Hà Văn Lạo
5. Đào Văn Nhít
6. Nguyễn Văn Du
7. Nguyễn Đức Thịnh
8. Nguyễn Văn Tiềm
9. Đỗ Văn Sứ
10. Bùi Văn Cử
11. Nguyễn Như Liên
12. Phó Đức Chính
13. Nguyễn Thái Học.

*** Bài Thơ Các Anh Đi:**

*Các Anh Đi vì dân vì quê Mẹ
Quyết mong sao đất nước hết xích xiềng
Nhưng tiếc thay mộng vàng không thành đạt
Ra pháp trường chẳng khiếp sợ guom đao
Mười ba anh ngẩng cao đầu trước giặc
Bất khuất hiên ngang khí khái anh hùng
Việt Nam muôn năm Việt Nam vạn tuế
Đi vào lòng đất Yên Bái nghìn thu.*

2. NGUYỄN BÁ HỌC (1857–1921)

Quê Làng Mọc, Huyện Từ Liêm, Hà Nội.

Hơn 30 năm làm Thầy Giáo mà Cụ tự nhận là Ông Đồ Nghèo. Cụ còn là nhà báo chuyên viết nghị luận những vấn đề về luân lý. Dịch thuật nhiều bài Hán văn và Pháp ngữ đăng trên Nam Phong Tạp Chí. Cụ là một trong vài người đi tiên phong viết truyện ngắn bằng chữ quốc ngữ trong buổi giao thời giữa cũ – mới giai đoạn đầu thế kỷ 20.

Cụ là nhạc gia Nhà Cách Mạng Nguyễn Bá Trác (tác giả bài thơ nổi tiếng Hồ Trường) và là anh ruột Bà Nội Nhà Văn Nguyễn Thụy Long (với tiểu thuyết Loan Mất Nhung).

Nguyễn Bá Học hưởng thọ 64 tuổi, để lại sự nghiệp văn học đáng kể, trong đó có câu danh ngôn được nhiều người ghi nhớ và truyền tụng:

“Đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông”.

Ngay tại các quân trường vào những ngày huấn luyện cam go gian khổ, thao trường đổ mồ hôi, người ta vẫn hay mượn lời Cụ răn dạy để động viên nhau không nản chí ngã lòng.

Khi sinh hoạt đoàn thể, các Hướng Đạo Sinh và Phật Tử cũng thường ca hát bài Đường Đi Không Khó dựa theo lời khuyên của Cụ:

*“Đường đi khó không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông
Đường đi khó không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông
Anh em ta ơi! Đường trường còn dài còn nhiều gian khó
Anh em ta ơi! Kiên gan kiên gan khó khăn ta vượt qua.”*

*** Học Giả Phạm Quỳnh viết về Nguyễn Bá Học:**

– “Phải được đến gần Cụ, phải được tiếp chuyện Cụ, phải được nghe những người từng quen biết Cụ, phải được rõ cái cách Cụ tiếp nhân xử thế, khắc kỷ tu thân, mới hiểu được rằng một người như thế mà mất đi là thiệt cho xã hội nước ta biết dường nào”.

– “Cụ thuở sống không quyền thế, không có chức vụ gì đủ ra oai giáng phúc mà khiến cho người ta phải sợ phải phục. Cụ chẳng qua chỉ có một tấm lương tâm trong sạch, ngoài sáu mươi năm trời giữ gìn được trọn vẹn, cho đến lúc nhắm mắt không còn chút di hận gì, chỉ có thể mà cảm phục được lòng người. Lúc sống được người yêu người kính, lúc chết được người tiếc người thương, không phải vì quyền thế hay là ân uy gì, chỉ vì cái tiết tháo đó mà thôi”.

Lúc hạ huyết Cụ, Phạm Quỳnh đọc bài ai điệu:

“Sau khi trân trọng lĩnh lấy tập thảo Lối Khuyên Học Trò ở tay Cụ, về đọc một lượt, bất giác có cái cảm khái vô hạn, mới biết sách này tuy văn thể bình thường, mà thật là lời tâm huyết của một người tiền bối muốn truyền lại cho kẻ hậu sinh cái tâm thuật ở đời.

Từ đây, cứ cách vài tháng, Cụ lại gửi cho mấy bài đoản thiên tiểu thuyết, toàn là ngụ ý răn đời, lập ý đã hay, lời văn lại nhã. Tôi thường nhận được thư ở các nơi, tất cả đều đồng thanh mà khen rằng: Nguyễn Tiên Sinh không những là một bậc đạo đức mô phạm, mà thật là một tay văn sĩ có tài”.

Bài Thơ Nhớ Ông Thầy

*Thầy dạy con chớ quản điều gian khó
Lội suối băng đèo trèo núi vượt sông
Chường ngại ấy chỉ toàn là chuyện nhỏ
Nếu như con biết giữ vững tác lòng*

*Đường đi cho dù nguy nan hiểm trở
Cũng đừng bao giờ nhụt chí thối lui
Quyết tiến tới chẳng ngại ngàn than thở
Há sợ phong ba bão táp dập vùi*

*Lời Thầy khuyên con mãi hằng ghi nhớ
Cố gắng lên với công việc mỗi ngày
Danh ngôn ấy là một lời nhắc nhở
Xin khắc sâu tạc dạ nghĩa ân Thầy.*

3. NGUYỄN VĂN HỌC hay TRẦN VĂN HỌC?

Theo Wikipedia, Trần Văn Học là Võ Tướng triều Nguyễn, lại có biệt tài vẽ hoạ đồ.

Tập sách Việt Nam Liệt Biên Chính Truyện cho hay thoát đầu Ông được Giám Mục Bá Đa Lộc tiến dẫn vào yết kiến Chúa Nguyễn Phúc Ánh. Nhờ giỏi chữ quốc ngữ và tiếng La-tinh nên Ông được Chúa trọng dụng, giao cho trọng trách thông ngôn và dịch thuật văn thư.

Ngoài ra Ông còn giúp chế tạo nhiều loại chiến cụ, binh khí, địa lôi cũng như đóng tàu thuyền. Ông từng chỉ huy những đội tàu thuyền này đánh lại quân Tây Sơn.

Với vô số công trạng lớn lao đó, Ông được Vua Gia Long ban thưởng chức Cai Cơ rồi Giám Thành Khâm Sai Chương Cơ, một tước vị lớn trong hàng tướng lãnh.

Sau hơn 10 năm trị vì, Vua Gia Long bắt đầu phân chia sắp xếp địa hình các tỉnh thành. Năm 1815, Ông được Vua giao phó vẽ bản đồ Gia Định theo phong cách Tây Phương.

Sau đó Vua Minh Mạng lại truyền lệnh Ông vẽ bản đồ các trấn của thành Gia Định cho đến địa giới Chân Lạp. Tiếc thay công việc chưa thành thì Ông quy tiên. Sử sách không cho biết Ông sinh và mất vào những năm nào.

Đến năm 1925, Viện Viễn Đông của Pháp liệt Lăng Trần Văn Học an táng tại xã Bình Hòa Gia Định vào hàng thứ 9 trong số các di tích của miền Nam Việt Nam.

Trên mộ bia, Ông H. Mauger, Quản Thú Viện Bảo Tàng Sài Gòn cho khắc ghi hàng chữ “Tombeau du maréchal Nguyễn Văn Học” (Lăng Mộ Tướng Nguyễn Văn Học).

Khi truy cứu trong Việt Nam Liệt Biên Chính Truyện thì không ai thấy tên Nguyễn Văn Học mà chỉ có Giám Quan Trần Văn Học.

Dưới thời Nhà Nguyễn, một số người vào sinh ra tử, đóng góp nhiều công trạng hiển hách được Vua ban quốc tính đổi thành họ Nguyễn, như trường hợp Tướng Thạch Duông là người Khmer đã một đời trung thành theo Vua Gia Long lập nên nhiều chiến công lừng lẫy, được Vua cho đổi tên là Nguyễn Văn Tồn.

Riêng Ông Trần Văn Học thì không nghe được ân sủng này.

Theo Nhà Khảo Cổ Học Nghiêm Thẩm, chuyện làm lẫn Họ của hai Ông Học này có lẽ xuất phát từ chỗ Ông Mauger cho ghi tên Nguyễn Văn Học trên mộ bia sau khi nghe theo lời của cư dân quanh vùng mà do quá lâu, gần cả trăm năm nên họ có thể nhớ lầm.

– **Chuyện Phiếm những địa danh xung quanh bệnh viện Nguyễn Văn Học:** chỉ cách bệnh viện vài ba cây số mà có lắm chuyện xưa tích cũ. Xin kể ra đây để quý độc giả cùng ôn lại một thời dĩ vãng của năm mươi năm về trước.

– **Tòa Hành Chánh Tỉnh Gia Định:** là nơi tác giả “*Em Là Gái Trời Bất Xấu*” tức nữ sĩ Lệ Khánh đã vì tiếng gọi ái tình mà xin chuyển từ Tòa Thị Chính Đà Lạt về đây làm việc văn phòng trong vài năm cuối của Việt Nam Cộng Hòa.

Sau 1975, đời Bà trở nên lận đận truân chuyên, xuôi ngược suốt ngày mà không nuôi nổi đứa con thơ. Trong khi đó, Người bạn tình là Trung tá nhạc sĩ Thục Vũ chết vì cây chôn núi rừng hoang vắng Hoàng Liên Sơn từ 1976. Mãi đến năm 1988 Bà đã lận lộn ra tận nơi đây đưa di cốt chồng về lại Sài Gòn.

– **Nhà Tù Phan Đăng Lưu:** đối diện Chợ Bà Chiểu, sát Tòa Hành Chánh Tỉnh Gia Định. Nơi đây giam nhốt các chức sắc tôn giáo, thành phần phục quốc, vượt biên... Nhiều văn nghệ sĩ nổi danh từng bị biệt giam tại chốn ngục tù này như Nguyễn Mạnh Côn, Duyên Anh, Hoàng Hải Thủy, Nguyễn Hoạt, Dương Hùng Cường...

– **Trường Nữ Lê Văn Duyệt:** dạy học sinh từ đệ thất tới đệ nhất. Ca Sĩ Sơn Ca xuất thân từ ngôi trường thân yêu này. Ai lớn lên thời Sài Gòn hoa lệ mà không từng say sưa nghe đôi song ca vàng Sơn Ca Bùi Thiện với những bài hát: Đưa Em Qua Cánh Đồng Vàng, Tình Ca Trên Lúa, Rước Tình Về Với Quê Hương...

– **Lăng Ông Bà Chiêu:** hay Lăng Tả Quân Lê Văn Duyệt. Nơi an táng mộ phần của Tổng Trấn Gia Định Thành Lê Văn Duyệt và phu nhân Đỗ Thị Phận. Đây là nơi chốn linh thiêng bậc nhất của Sài Gòn. Hằng năm đón tiếp rất nhiều người đến xin xăm rút quẻ để cầu mong sức khỏe, giải trừ bệnh tật.

– **Đường Bùi Hữu Nghĩa:** chạy dọc từ Đakao về hướng Chợ Bà Chiêu: là nơi tình tự một thời hoa mộng của Nhạc sĩ Trường Sa.

Trước 1975, tuy đã có gia đình nhưng Ông vẫn dong đầy tính lãng mạn của người nghệ sĩ. Nhờ vậy mà Ông hay lui tới con đường tình ta đi này. Rủi thay miền Nam mất, Ông đã tới đảo Guam nhưng rồi trở về để bị lao tù gần 10 năm.

Sau khi được thả ra, người nhạc sĩ đa tình đa cảm vội tìm lại chốn xưa thì hỡi ôi chẳng còn hình bóng cũ, không biết lưu lạc phương trời nào.

– **Hàng Xanh (còn gọi là Hàng Sanh):** Nơi xảy ra trận Mậu Thân khốc liệt. Tướng Nguyễn Ngọc Loan đã bắn chết tên đặc công Việt Cộng ngay tại chiến trường này vì y sát hại dã man cả gia đình Trung tá Thiết Giáp Nguyễn Tuấn gồm vợ chồng, 5 con đại, và Mẹ già.

Lúc ấy ký giả Eddie Adams kịp thời chụp được tấm hình này rồi tung ra truyền thông quốc tế, gây xôn xao chính trường Mỹ.

Điều kỳ diệu là bé Nguyễn Từ Huân, đứa con duy nhất thoát nạn. Sau đó qua Mỹ, tốt nghiệp nhiều trường đại học rồi gia nhập quân ngũ. Hiện nay là Phó Đề Đốc Hải Quân Hoa Kỳ.

– **Đồng Ông Cộ:** chỉ cách Tòa Tỉnh Trưởng Gia Định 3km. Cũng trong trận Mậu Thân, Trung tá Phan Văn Xương đã đưa cả Trung đoàn Cửu Long ra hồi chánh theo tiếng gọi “tung cánh chim tìm về tổ ấm”, trong đó có cả hai ca sĩ tài danh Bùi Thiện và Đoàn Chính.

– **Nghĩa Trang Hạnh Thông Tây:** trên đường từ Gò Vấp trở về sau khi thăm viếng hàng ngàn mộ phần chiến sĩ hy sinh vì đất nước, dưới cơn nắng gay gắt của mùa hè nhiệt đới, Điêu Khắc Gia Nguyễn Thanh Thu ghé vào quán nước bên đường, tình cờ gặp anh quân nhân đang ngồi uống ly bia mà lại như thể muốn tâm sự chuyện trò với người bạn trước mặt chỗ có để ly bia khác nhưng không một ai ngồi.

Thấy đáng về trầm tư mặc tưởng với nỗi buồn vời vợi, Anh Thu xích lại gần hỏi chuyện. Biết tên anh ta là Võ Văn Hai thuộc binh chủng Nhảy Dù.

Cơ duyên màu nhiệm này đưa đẩy Anh lính trở thành hình tượng của Bức Tượng Thương Tiếc lòng lấy một thời trên xa lộ Biên Hòa.

Lời kết: Sau khi đọc qua tiểu sử tóm tắt của ba danh nhân trùng tên Học, hy vọng không một ai còn lẫn lộn Vị này với Vị kia để tránh đi mọi phiền toái lời thôi.

Phải nắm chắc rằng **Nguyễn Thái Học** là nhà cách mạng, Đảng Trưởng Việt Nam Quốc Dân Đảng, bị thực dân Pháp xử bắn tại Yên Bái.

Còn **Nguyễn Bá Học** là Thầy Giáo viết báo viết văn, để lại cho đời câu danh ngôn bất hủ: “Đường đi khó không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông.”

Và **Nguyễn Văn Học** hay **Trần Văn Học** là Võ Tướng đầu triều Nguyễn, giỏi quốc ngữ và tiếng La-tinh cùng biệt tài vẽ bản đồ.

Mỗi người một lãnh vực, không thể nào làm lẫn được.

Phạm Văn Duyệt

